



BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHUYẾN NGHỊ 07/07/2021

Tổng quan thị trường	HSX	HNX
Giá trị đóng cửa	1.388,55	319,83
Thay đổi (%)	2,49%	0,41%
KLGD (triệu CP)	785,18	168,94
GTGD (tỷ VND)	26.596,13	3.897,93
Số CP tăng giá	147	71
Số Cp đứng giá	314	56
Số Cp giảm giá	226	136
Chỉ số tài chính	HSX	HNX
PB (lần)	2,76	1,83
PE (lần)	18,38	17,56
Hệ số Beta	1,01	0,89
ROE (%)	16,32%	20,87%
ROA (%)	5,89%	8,09%
Giao dịch thỏa thuận	HSX	HNX
Khối lượng (triệu CP)	50,88	23,12
GTGD (tỷ VNĐ)	2.037,11	469,12
Giao dịch NĐT NN	HOSE	HNX
Giá trị mua (tỷ VNĐ)	3.719,42	59,29
Giá trị bán (tỷ VNĐ)	1.638,08	106,57
GTGD ròng (tỷ VNĐ)	2.081,34	47,27
Tổng GTGD (tỷ VNĐ)	2.034,07	
Chỉ số HDTL	Đóng cửa	+/-
VN30-Index	1.538,77	50,35
VN30F2107	1.535,00	34,00
VN30F2108	1.532,90	26,90
VN30F2109	1.531,00	19,90
VN30F2112	1.528,10	28,10
Thị trường thế giới	Đóng cửa	(%)
DJI *	34.577,37	0,60%
S&P 500 *	4.343,54	0,20%
DAX *	15.511,38	0,96%
FTSE 100 *	7.100,88	0,89%
Nikkei 225	28.366,95	0,96%
Hang Seng	27.881,87	0,68%

* Các chỉ số lấy giá trị phiên liền trước

CHƯA ĐẾN 3 GIỜ ĐỪNG NÊN NÓI TRƯỚC ĐIỀU GÌ

Diễn biến thị trường

Thị trường bất ngờ mở cửa phiên giao dịch hôm nay trọng sắc xanh hàng loạt như chưa từng có phiên giảm hôm qua. Mặc dù vậy, đà tăng đầu phiên hóa ra chỉ là một phép thử của thị trường bởi rất nhanh sau đó, VN-Index “quay xe” nhanh chóng theo quán tính của đà giảm ngày hôm qua cùng với áp lực từ sắc đỏ của chứng khoán khu vực. Chỉ số đang từ mức tăng bỗng nhiên quay đầu giảm mạnh hơn 20 điểm, tất cả xảy ra chỉ xảy ra trong tích tắc. Đây không phải là “cú lừa” duy nhất trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Khi thị trường vừa giảm sâu thì lực cầu bắt đáy đổ vào dồn dập giúp VN-Index hồi phục nhanh chóng như cách mà nó đã giảm trước đó. Diễn biến đảo chiều liên tục khiến tâm lý nhà đầu tư bắt đầu hoang mang, chỉ số vì thế sau đó giao dịch giằng co liên tục gần mốc tham chiếu mà chưa tìm được xu hướng rõ ràng. Phải đợi đến phiên giao dịch chiều thì thế cục mới trở nên rõ ràng. Lực cung bỗng mất hút khiến cho dù lực cầu không quá mạnh nhưng cũng đã giúp chỉ số liên tục gia tăng biên độ tăng điểm. Cú “chốt hạ” trong phiên ATC như củng cố đà tăng và giúp chỉ số đóng cửa ở mức cao nhất ngày. Kết thúc phiên giao dịch ngày 07/07, VN-Index tăng 33,76 điểm lên mốc 1.388,55 điểm.

VN-Index tăng hơn 33 điểm nhưng rất bất ngờ là số mã giảm giá ngày hôm nay lại áp đảo hoàn toàn với 226 mã giảm giá, trong khi chỉ có 147 mã tăng giá. Sự hồi phục của thị trường thực chất chỉ diễn ra ở nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong khi chỉ số VN30 tăng 3,38% thì chỉ số VNMIID và VNSML đại diện cho các cổ phiếu vừa và nhỏ không có nhiều thay đổi so với mốc tham chiếu. Về diễn biến theo các nhóm ngành, những nhóm cổ phiếu thị trường như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, bán lẻ là các đầu tàu dẫn dắt đà tăng của chỉ số hôm nay. Nhóm cổ phiếu dầu khí cùng với sự sụt giảm của giá dầu vào đêm đã không thể chung vui trong ngày hôm nay mà tiếp tục giảm sâu, ngoại trừ GAS và PLX. Còn lại, những nhóm ngành khác như dệt may, thủy sản, xây dựng... đều có chung diễn biến kém tích cực.

Mặc dù mức hồi phục của chỉ số là khá ấn tượng, song yếu tố thanh khoản lại không được như vậy. Giá trị giao dịch trên HSX chỉ đạt 26.596 tỷ, tương đương với 785,19 triệu cổ phiếu được trao tay. Dữ liệu giao dịch của các nhà đầu tư nước ngoài cho biết hôm nay họ đã đứng ra bắt đáy cực kỳ quyết liệt. Cụ thể, họ mua ròng đến 2.034 tỷ trên cả hai sàn, trong đó tập trung nhiều nhất vào các cổ phiếu như VHM (+310,57 tỷ), MBB (+241,22 tỷ) và HPG (+225,61 tỷ).

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ:

Một phiên hồi phục cực kỳ ấn tượng về mặt điểm số khi VN-Index tăng mạnh hơn 33 điểm, lấy lại hơn phân nửa đà giảm ngày hôm qua. Tuy nhiên, vẫn còn một số yếu tố chưa làm hài lòng chúng tôi để có thể xác nhận được rằng thị trường đã lấy lại được đà tăng trong ngắn hạn. Đó là sự suy giảm thanh khoản và sự thiếu lan tỏa của dòng tiền trong phiên hôm nay. Chúng tôi vẫn duy trì quan điểm thị trường đã xác nhận xu hướng giảm trong ngắn hạn sau phiên giao dịch ngày hôm qua và phiên hồi phục hôm nay chỉ là một cơ hội để nhà đầu tư có thể đưa tài khoản về một tỷ trọng an toàn hơn. Dựa trên các tín hiệu ở thời điểm hiện tại, chúng tôi vẫn giữ nguyên khuyến nghị “cần bán”, hạ tỷ trọng cổ phiếu trong khi thị trường xuất hiện những nhịp hồi phục.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ:

Cổ phiếu	Giá mua	Giá bán	Lợi nhuận kỳ vọng	Giá đóng cửa	Giá cắt lỗ
MWG	160.8	197.8	23%	165.8	148.0
TCB	55.5	68.2	23%	56.6	51.0
PNJ	101.2	126.5	25%	106.5	93.1



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CHUYÊN SÂU VNINDEX



Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo ngắn hạn	Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo Trung hạn
Stochastic	TIÊU CỰC	MACD	TIÊU CỰC
Volume	TIÊU CỰC	MA20	TÍCH CỰC
MA Ngắn hạn	TÍCH CỰC	MA50	TÍCH CỰC
Trend Ngắn hạn	TIÊU CỰC	Trend Trung hạn	TÍCH CỰC

Phân tích kỹ thuật:

Hôm qua bất ngờ giảm mạnh thế nào thì hôm nay cũng bất ngờ được kéo lên thế ấy. Biên độ biến động của thị trường là rất lớn. Quán tính giảm điểm đã đưa Vn-index giảm tiếp tiếp cận vùng hỗ trợ 1.335 và bật tăng trở lại.

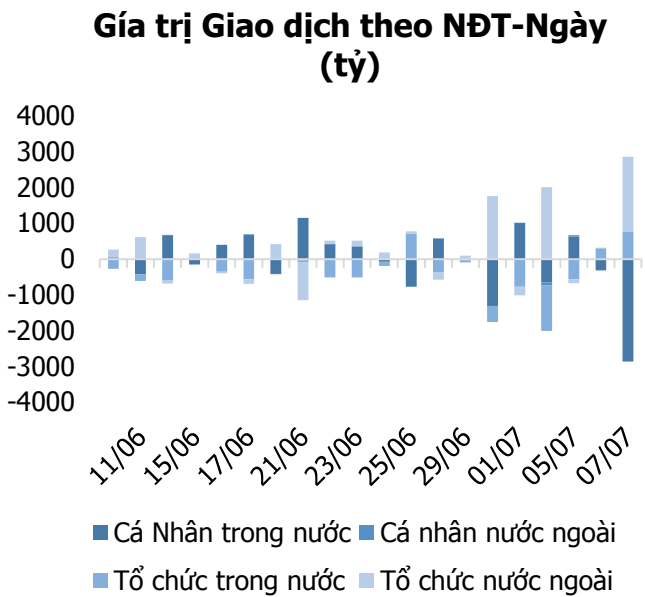
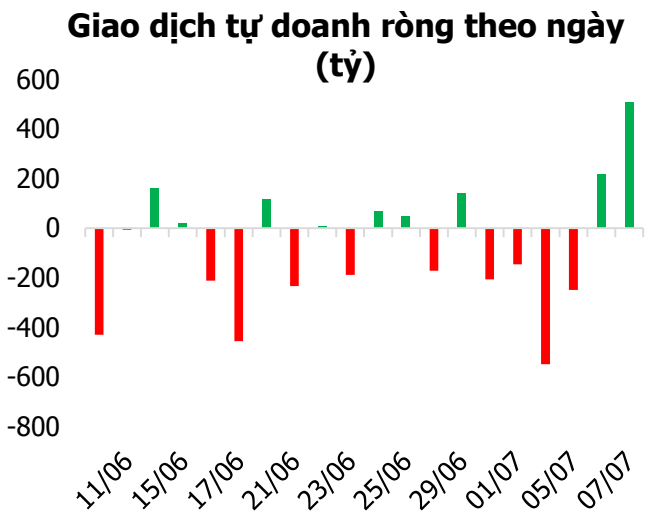
Quan sát chỉ số Vn-index hôm nay chúng tôi nhận thấy đã tăng không lan rộng ra nhiều nhóm ngành mà chủ yếu tập trung ở các CP vốn hóa lớn để đẩy chỉ số. CSI vẫn giữ nguyên quan điểm khá rủi ro trong giai đoạn hiện tại. Quan sát VN-index chúng ta đã nhận thấy 4 phiên phân phối cho thấy xu hướng tăng đã bị chứng lại và xác suất sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh. CSI kỳ vọng Vn-index tiếp tục hồi phục để hướng tới ngưỡng kháng cự (1.395 – 1.405 điểm), tại ngưỡng này chúng tôi khuyến nghị ưu tiên trạng thái cầm bán, hạ tỷ trọng CP.



GIAO DỊCH NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỈ SỐ ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

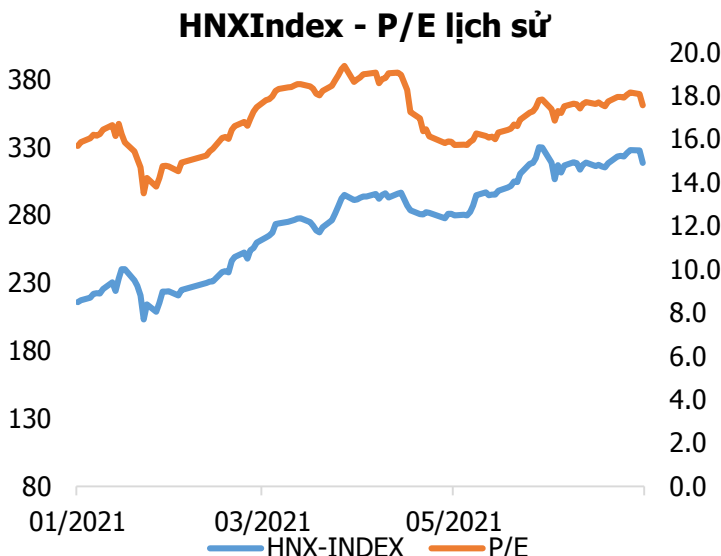
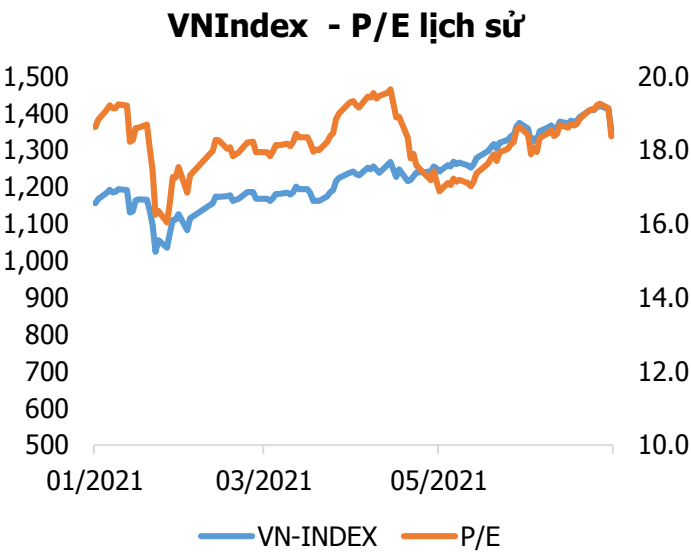
Giao dịch tự doanh ròng – Ngày

Giá trị giao dịch ròng của nhà đầu tư - Ngày



Vn-index – P/E lịch sử

Hn-index – P/E lịch sử



TOP MUA RÒNG TỰ DOANH

TOP BÁN RÒNG TỰ DOANH

Top mua ròng		
Mã CP	Khối lượng	Giá trị (Tỷ đồng)
MBB	1,618,100	66.44
SSI	1,197,600	63.29
VNM	588,000	51.52
FPT	539,400	47.54
E1VFN30	1,400,400	35.18

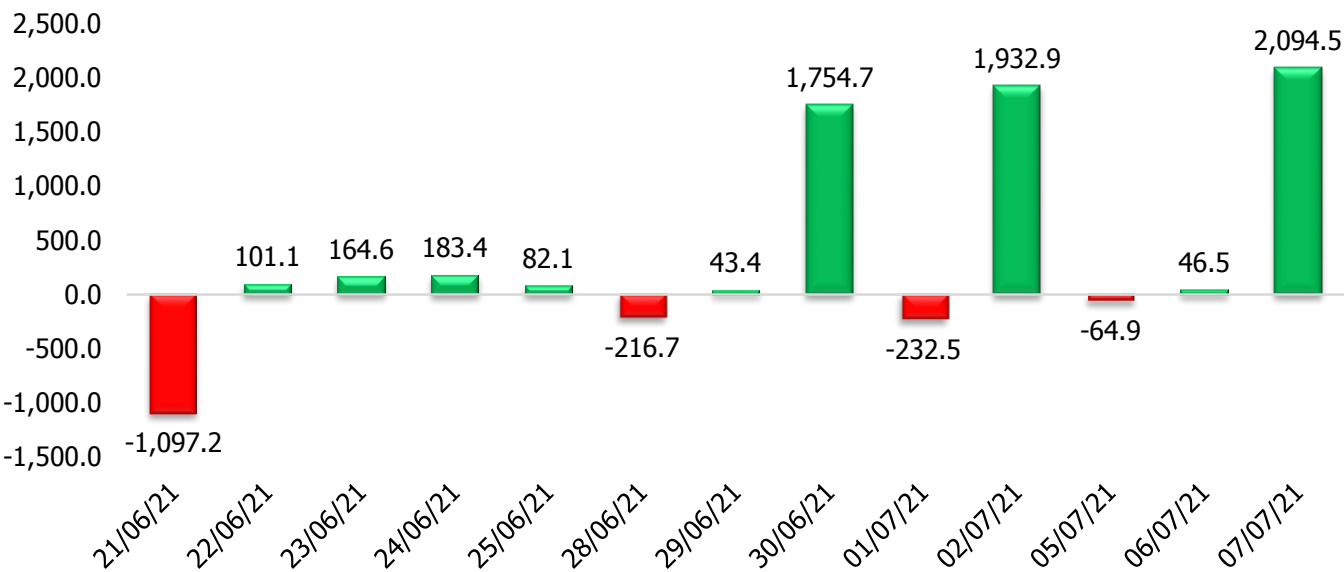
Top bán ròng		
Mã CP	Khối lượng	Giá trị (Tỷ đồng)
FUEVFN30	-1,156,000	-29.58
TDP	-1,000,000	-28.80
BID	-283,500	-12.59
VHM	-88,500	-10.49
DIG	-300,300	-6.61

(Nguồn: Fiinpro, CSI tổng hợp và tính toán)

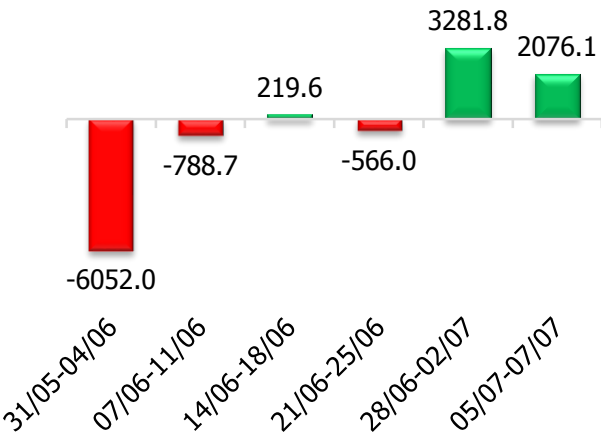


GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

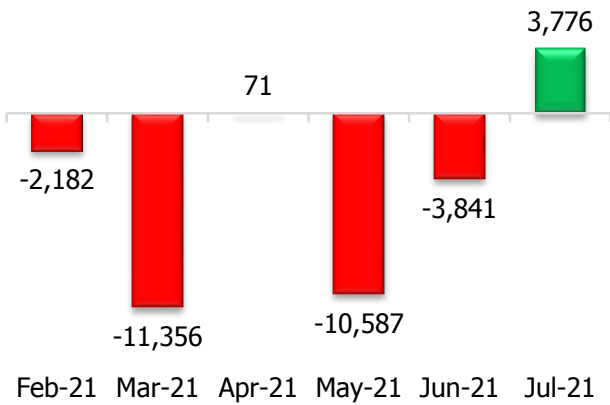
Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 12 phiên gần nhất (tỷ VNĐ)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tuần gần nhất (tỷ VNĐ)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tháng gần nhất (tỷ VNĐ)



HOSE TOP MUA-BÁN RÒNG

Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
VHM	311.56	CTG	-74.99
MBB	241.77	VPB	-57.02
HPG	226.15	E1VFN30	-37.92
VNM	183.70	PNJ	-18.67
STB	123.26	BVH	-14.31

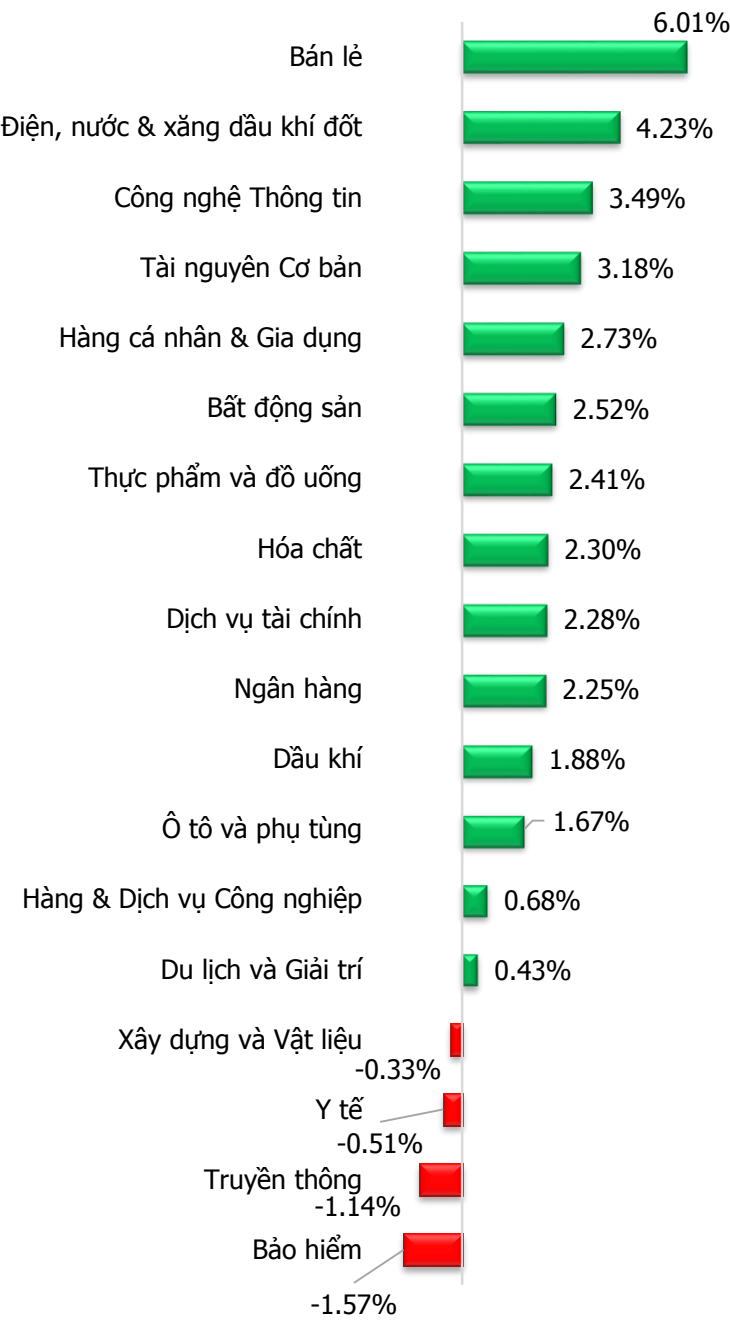
HNX TOP MUA-BÁN RÒNG

Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
MBS	9.68	VND	-76.51
THD	7.09	ACM	-1.35
BSI	4.98	VGS	-1.10
BVS	2.45	NVB	-0.23
SHB	2.29	APS	-0.20

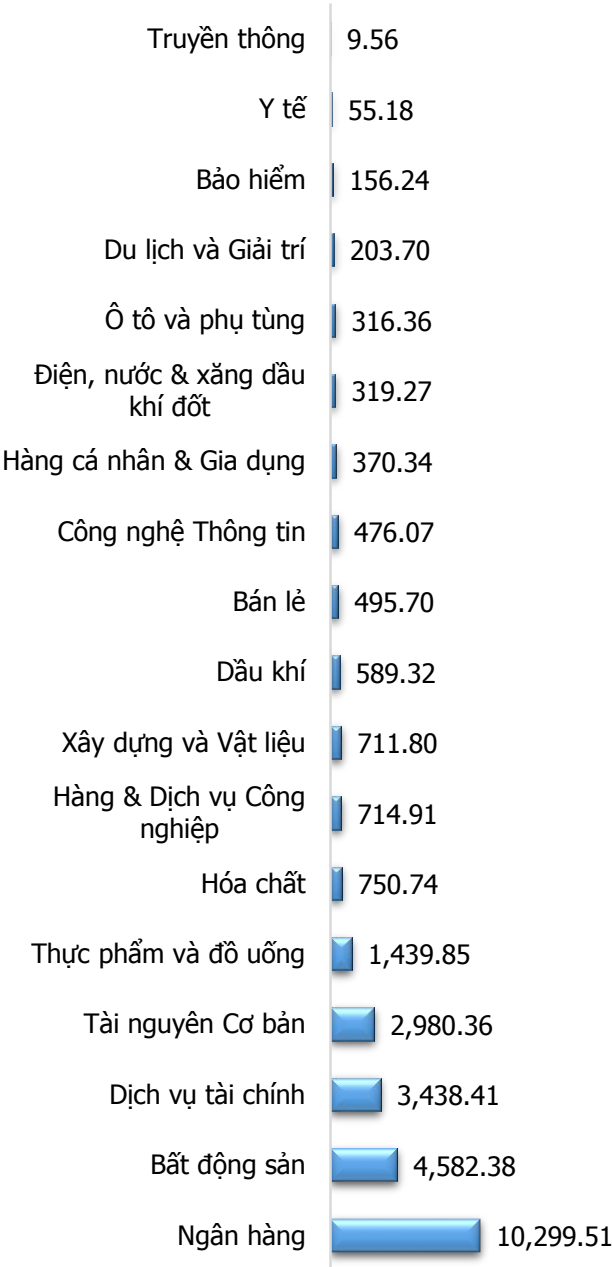


NHÓM NGÀNH

Biến động giá theo ngành



Giá trị giao dịch theo ngành (tỷ đồng)



(Nguồn: Fiinpro)



NHÓM CÁC CỔ PHIẾU CÓ GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
ITD	16,050	1,050	7.00%	351,400
MWG	165,800	10,800	6.97%	1,457,700
LPB	29,950	1,950	6.96%	10,109,100
CIG	6,610	430	6.96%	44,400
DAH	8,920	580	6.95%	3,750,700

HNX TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
VMS	12,100	1,100	10.00%	15,500
TMX	12,200	1,100	9.91%	7,100
NAP	12,200	1,100	9.91%	2,900
VDL	24,700	2,200	9.78%	200
KKC	27,100	2,400	9.72%	20,930

HOSE TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
HAR	4,650	-350	-7.00%	760,200
HOT	35,350	-2,650	-6.97%	200
FUEMAV30	18,210	-1,360	-6.95%	42,800
ABS	22,950	-1,700	-6.90%	165,300
ROS	5,580	-410	-6.84%	25,335,900

HNX TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
MAS	49,500	-5,500	-10.00%	5,020
CPC	20,300	-2,200	-9.78%	2,100
GDW	24,000	-2,600	-9.77%	100
VSA	23,600	-2,500	-9.58%	6,400
PEN	7,200	-700	-8.86%	100

HOSE TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
STB	31,050	700	2.31%	41,481,100
HPG	49,900	1,900	3.96%	40,552,700
TCB	56,600	2,600	4.81%	37,766,000
MBB	42,100	2,000	4.99%	31,637,800
CTG	39,050	1,473	3.92%	26,836,900

HNX TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SHB	29,700	-200	-0.67%	34,134,483
SHS	44,000	2,600	6.28%	11,257,724
VND	44,500	1,700	3.97%	10,311,958
KLF	4,400	-300	-6.38%	7,721,017
ART	9,000	-100	-1.10%	6,133,909

HOSE TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
STB	31,050	700	2.31%	41,481,100
HPG	49,900	1,900	3.96%	40,552,700
TCB	56,600	2,600	4.81%	37,766,000
MBB	42,100	2,000	4.99%	31,637,800
CTG	39,050	1,473	3.92%	26,836,900

HNX TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SHB	29,700	-200	-0.67%	34,134,483
PVS	24,900	-100	-0.40%	12,446,763
SHS	44,000	2,600	6.28%	11,257,724
VND	44,500	1,700	3.97%	10,311,958
KLF	4,400	-300	-6.38%	7,721,017

(Nguồn: Fiinpro, CSI tổng hợp và tính toán)



DANH MỤC VN30:

STT	Ma CP	Vốn hóa	Gía trị sổ sách	EPS	ROA	ROE	P/E	P/B	KLGDBQ 6T	Gía hiện tại	Tăng/giảm 12T
		tỷ vnđ	vnđ	vnđ	%	%	lần	lần	cổ phiếu	ngàn vnđ	%
1	BID	176,969	19,649	2,083	0.5%	9.2%	21.13	2.24	3,333,496	45,500	11.58%
2	BVH	41,496	27,592	2,552	1.1%	7.6%	21.91	2.03	1,033,364	54,500	20.67%
3	CTG	180,585	24,503	4,761	1.1%	16.9%	10.19	1.98	14,846,126	39,050	113.42%
4	FPT	78,950	18,392	4,091	9.4%	20.0%	21.27	4.73	3,229,788	90,500	120.59%
5	GAS	164,217	26,379	3,923	12.5%	15.9%	21.87	3.00	1,035,942	91,500	28.24%
6	HDB	55,782	15,428	3,089	1.7%	20.6%	11.33	2.27	5,517,614	36,500	122.12%
7	HPG	214,700	14,765	4,053	11.5%	25.1%	11.84	3.25	26,070,479	49,900	189.15%
8	KDH	22,493	13,575	1,959	8.5%	14.6%	18.42	3.00	3,018,384	36,700	100.00%
9	MBB	112,230	18,372	3,635	1.9%	19.1%	11.03	2.00	21,073,480	42,100	200.00%
10	MSN	128,678	13,749	1,278	1.2%	3.2%	85.27	7.93	2,602,349	116,000	93.14%
11	MWG	73,673	35,843	9,004	8.9%	28.4%	17.21	4.32	1,400,677	165,800	88.23%
12	NVL	172,412	21,952	3,005	3.3%	13.9%	38.93	5.33	3,714,819	118,000	150.04%
13	PDR	45,951	10,936	2,698	8.3%	25.5%	34.99	8.63	4,187,021	96,200	413.86%
14	PLX	64,305	18,856	2,913	1.6%	4.0%	17.75	2.74	2,473,857	53,200	15.95%
15	PNJ	22,646	25,303	5,198	12.5%	21.8%	19.16	3.94	801,345	106,500	70.31%
16	POW	26,814	12,330	965	4.3%	7.8%	11.87	0.93	13,577,869	11,400	18.18%
17	REE	16,225	38,402	5,771	8.1%	14.0%	9.10	1.37	826,823	53,900	64.32%
18	SBT	12,264	12,748	1,073	3.2%	7.5%	17.90	1.51	4,128,703	19,400	38.62%
19	SSI	34,449	17,497	2,774	4.0%	13.1%	18.96	3.01	13,947,414	54,500	300.00%
20	STB	54,741	16,485	1,495	0.6%	9.6%	20.29	1.84	35,944,807	31,050	162.77%
21	TCB	189,265	22,406	4,074	3.1%	18.4%	13.25	2.41	17,223,077	56,600	166.67%
22	TCH	8,223	14,221	2,535	9.5%	14.2%	8.13	1.45	6,602,683	21,900	3.05%
23	TPB	39,170	16,749	3,750	1.9%	23.5%	9.75	2.18	5,599,848	37,500	113.66%
24	VCB	415,394	27,210	5,708	1.5%	21.1%	19.62	4.12	1,924,975	113,400	36.21%
25	VHM	362,833	27,693	8,023	13.3%	35.6%	13.75	3.98	4,084,012	117,000	36.51%
26	VIC	378,832	24,022	1,969	1.3%	4.3%	56.88	4.66	2,355,670	114,000	22.54%
27	VJC	64,614	27,013	2,244	0.2%	0.5%	53.17	4.42	743,670	121,800	10.77%
28	VNM	181,826	14,992	5,221	23.8%	35.0%	16.66	5.80	3,892,365	89,800	-6.98%
29	VPB	174,287	22,811	4,627	2.6%	21.9%	15.35	3.11	17,992,993	70,700	222.73%
30	VRE	67,033	13,239	1,175	6.3%	8.5%	25.10	2.23	6,443,737	30,900	8.86%

(Nguồn: Fiinpro, CSI tổng hợp và tính toán)



LIÊN HỆ TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI: csi.research@vncsi.com.vn

Người thực hiện: Lê Văn Thành
Chuyên viên phân tích bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán
Email: thanhlv@vncsi.com.vn

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI
Lưu Chí Kháng
Trưởng phòng Trung Tâm Nghiên Cứu
Email: khangelc@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Lê Văn Thành
Chuyên viên phân tích
Email: thanhlv@vncsi.com.vn

Nguyễn Thị Quỳnh Hương
Chuyên viên Tiếng Trung
Email: huongntq@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp

Đinh Hồng Hà
Chuyên viên phân tích cao cấp
Email: hadh@vncsi.com.vn

Vũ Thùy Dương
Chuyên viên phân tích
Email: duongvt@vncsi.com.vn

Nguyễn Phương Linh
Chuyên viên phân tích
Email: linhnp@vncsi.com.vn

Đỗ Quang Trung
Chuyên viên phân tích
Email: trungdq@vncsi.com.vn

Hệ Thống Khuyến Nghị: Hệ thống khuyến nghị của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI) được xây dựng dựa trên mô hình lịch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá,

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại
MUA	>=20%
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến - 20%
BÁN	<= -20%

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI), Những thông tin trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và CSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của CSI, Không một thông tin ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của CSI.

TRỤ SỞ CSI
Tầng 11 Tòa Nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: + 84 24 3926 0099 Webiste: <https://www.vncsi.com.vn/>